TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **TỈNH B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 142/2023/QĐST-HNGĐ	*A, ngày 05 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 270/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2023 về việc: "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" giữa:

Nguyên đơn: Anh **Võ Thế N** – Sinh năm: 1992; nơi cư trú: Thôn V, xã C, huyện A, tỉnh B.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Ngọc H** – Sinh năm: 1994; nơi cư trú: Thôn V, xã C, huyện A, tỉnh B.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 317 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 và 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Võ Thế N và chị Nguyễn Thị Ngọc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Võ Thế N và chị Nguyễn Thị Ngọc H thuận tình ly hôn.

2.2. *Về quan hệ con chung*: Anh Võ Thế N và chị Nguyễn Thị Ngọc H thống nhất có 01 con chung tên: Võ Nguyễn Thiên P, sinh ngày 24/12/2021, hiện cháu đang sống với chị H. Khi ly hôn, anh N và chị H thống nhất giao cháu Võ Nguyễn Thiên P, sinh ngày 24/12/2021 cho chị H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng và anh N cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 12/2023 cho đến khi cháu Võ Nguyễn Thiên P trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với người trực tiếp nuôi. Vì lợi ích của con, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng sau khi ly hôn.

2.3. *Về tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung*: Anh Võ Thế N và chị Nguyễn Thị Ngọc H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Án phí HNST*: Anh Võ Thế N tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) sung ngân sách Nhà nước. Anh Võ Thế N đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006650 ngày 27/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A nay được khấu trừ và hoàn trả lại cho anh Võ Thế N 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- UBND xã C, huyện A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Phan Lê L